

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BÀ RỊA - VŨNG TÀU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 57/2021/HS-PT

Ngày 02 - 6 - 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÀ RỊA – VŨNG TÀU

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Minh Bắc

Các Thẩm phán:

1. Bà Nguyễn Thị Phương Bắc.

2. Ông Bùi Thái Hùng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Na - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa: Bà Nghiêm Thị Lan Hương - Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Ngày 02 tháng 6 năm 2021, Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 69/2021/TLPT-HS ngày 06 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo Lê Thanh S do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 31/2021/HS-ST ngày 12 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu.

Bị cáo kháng cáo:

Lê Thanh S, sinh năm 1997 tại tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Hộ khẩu thường trú: Ấp 7, xã H, huyện X, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha: Lê L (đã chết); Mẹ: Duyệt Thị H, sinh năm 1952; Tiền án tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại (có mặt)

Ngoài ra, trong vụ án còn có bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan nhưng không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo nên Tòa án nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Thanh S có quan hệ bạn bè với anh Nguyễn Thanh Phú. Ngày 08/8/2020, S đến xin ở nhờ phòng trọ vài hôm, được anh Phú đồng ý. Khoảng 11 giờ ngày 12/8/2020, khi thấy anh Phú đang ngủ, bên cạnh để chìa khóa xe mô tô, điện thoại di động OppoF9 và một ví da (bóp) nên S nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của anh Phú. S lấy chìa khóa xe và điện thoại, lục ví lấy đăng ký xe rồi lấy xe mô tô biển số 67AK-

099.10 của anh Phú đang dựng trước cửa phòng trọ rồi chạy về ấp 7, xã Hòa Bình, huyện Xuyên Mộc. Đến chiều cùng ngày 12/8/2020, S đem điện thoại di động OppoF9 đến tiệm cầm đồ Phú Hưng Thịnh do bà Hồ Thị Nhân làm chủ ở tổ 3, khu phố Phước Lập, phường Mỹ Xuân, thị xã P cầm cố được 1.700.000đồng. Đến ngày 15/8/2020, S tiếp tục đem xe mô tô biển số 67AK-099.10 đến tiệm cầm đồ Trà Mi do ông Hoàng Phi Hải làm chủ ở tổ 21, khu phố Mỹ Thạnh, phường Mỹ Xuân, thị xã P cầm cố được 2.000.000đồng. Toàn bộ số tiền cầm cố được là 3.700.000đồng, S tiêu xài cá nhân hết.

Sau khi phát hiện mất tài sản, anh Phú đã đến Công an trình báo, Cơ quan CSĐT Công an thị xã P qua điều tra, truy xét đã khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với S, thu hồi toàn bộ tài sản bị chiếm đoạt. Quá trình điều tra, bị can S đã khai nhận hành vi như đã nêu trên, chỉ dẫn hiện trường vụ án và địa điểm tiêu thụ tài sản, lời khai của bị can là phù hợp với lời khai của bị hại, người liên quan về bối cảnh, diễn biến sự việc, đặc điểm và số lượng tài sản trộm cắp.

Định giá tài sản:

Theo kết luận số 150/KL-HĐ.ĐGTS ngày 28/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản thị xã P xác định tính đến ngày 12/8/2020, giá trị còn lại của chiếc điện thoại di động Oppo F9 là 2.000.000đồng, của chiếc xe mô tô hiệu ESPERO biển số 67AK-099.10 là 5.000.000đồng.

Vật chứng:

- Đối với 01 xe mô tô biển số 67AK-099.10 và chiếc điện thoại di động Oppo F9, 01 Giấy đăng ký xe mô tô mang tên Nguyễn Thanh Phú, quá trình điều tra xác định là tài sản của anh Phú nên Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Phú theo Quyết định xử lý vật chứng số 116/QĐ ngày 08/11/2020.

Giải quyết dân sự:

Anh Nguyễn Thanh Phú đã nhận lại tài sản bị chiếm đoạt và không có yêu cầu gì thêm.

Gia đình bị cáo S đã bồi hoàn cho tiệm cầm đồ Phú Hưng Thịnh số tiền 1.700.000đồng và bồi hoàn cho tiệm cầm đồ Trà Mi số tiền 2.000.000đồng.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 31/2021/HS-ST ngày 12/3/2021, Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu đã quyết định:

Tuyên bố bị cáo Lê Thanh S phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Lê Thanh S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về án phí và quyền kháng cáo của bị cáo.

Ngày 06/3/2021, bị cáo Lê Thanh S có đơn kháng cáo đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội đúng như nội dung bản án sơ thẩm đã xét xử và giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm xét xử vụ án:

Về tố tụng: Bị cáo có đơn kháng cáo trong thời hạn luật định, đảm bảo về hình thức và chủ thể kháng cáo, do đó kháng cáo của bị cáo là hợp lệ.

Về nội dung: Tòa án cấp sơ thẩm kết án bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” là có căn cứ, từ đó tuyên phạt bị cáo Lê Thanh S 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Tuy nhiên, khi bị phát hiện hành vi phạm tội, bị cáo đã tác động gia đình chuộc lại các tài sản bị cáo cầm cố cho các tiệm cầm đồ, trả lại cho bị hại. Mặt khác, bị cáo có nơi cư trú, có việc làm ổn định. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, Sa bản án sơ thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo được hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, nói lời sau cùng, bị cáo rất ân hận về hành vi của mình, xin Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, phù hợp với qui định của pháp luật về chủ thể kháng cáo, hình thức và nội dung đơn kháng cáo. Do vậy, kháng cáo của bị cáo là hợp lệ, được Hội đồng xét xử xem xét giải quyết theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung:

2.1 Về tội danh: lời khai của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm, lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường và kết luận giám định pháp y về thương tật, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Khoảng hơn 11 giờ ngày 12/8/2020, tại phòng trọ của anh Nguyễn Thanh Phú, bị cáo S có hành vi lén lút chiếm đoạt 01 điện thoại di động OppoF9 giá trị còn lại là 2.000.000đồng và 01 xe mô tô biển số 67AK-099.10 giá trị còn lại 5.000.000đồng là tài sản của anh Phú. Tổng giá trị tài sản mà S chiếm đoạt là 7.000.000đồng.

Từ đó, Tòa án cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

2.2 Xét kháng cáo của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt, cho hưởng án treo, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy:

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh tại địa phương. Trong vụ án, bị hại là bạn của bị cáo đã cho bị cáo ở nhờ phòng trọ, nhưng bị cáo lại lợi dụng

sơ hở của bị hại để chiếm đoạt tài sản là điện thoại và xe mô tô có tổng trị giá 7.000.000đồng. Khi lượng hình, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm b, i, s khoản 151 Bộ luật hình sự xử phạt bị mức án 06 tháng tù là hoàn toàn phù hợp với tính chất, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không cung cấp được chứng cứ hay tình tiết giảm nhẹ nào mới. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Do kháng cáo không được chấp nhận nên bị cáo phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo qui định tại Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án có hiệu lực từ ngày 01/01/2017.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Căn cứ vào điểm a Khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thanh S, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 31/2021/HS-ST ngày 12/3/2021, Tòa án nhân dân thị xã P, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu về phần hình phạt đối với bị cáo Lê Thanh S:

Căn cứ khoản 1 Điều 173; điểm b, i, s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Lê Thanh S 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

2. Bị cáo Lê Thanh S phải chịu 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC;
- TAND cấp cao tại TP.Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh BR – VT;
- Sở Tư pháp tỉnh BR – VT;
- PV 27 – Công an tỉnh BR – VT;
- TAND Tx P;
- VKSND Tx P;
- Công an Tx P;
- Chi cục THA dân sự Tx P;
- UBND cấp xã nơi bị cáo cư trú;
- Bị cáo;
- Lưu, Tòa hình sự, hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Minh Bắc

